

Bản án số: 27/2026/HNGĐ-ST.

Ngày: 26-5-2026

V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3-KHÁNH HÒA, TỈNH KHÁNH HÒA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Thi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Cảnh

2. Ông Phan Đình Trọng

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đặng Trần Khải Hưng, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 - tỉnh Khánh Hòa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Khánh Hòa, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:** Ông Lý Trung Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Khánh Hòa, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 254/2025/TLST-HNGĐ, ngày 31 tháng 12 năm 2025 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Diễm Quỳnh, sinh năm 2001; cư trú tại thôn Dốc Gạo, xã Khánh Sơn, tỉnh Khánh Hòa, vắng mặt.

Bị đơn: Ông Nguyễn Thành Nhân, sinh năm 1999; cư trú tại thôn Phước Tuy 1, xã Diên Thọ, tỉnh Khánh Hòa, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 22 tháng 10 năm 2025 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị Diễm Quỳnh trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Thành Nhân tự nguyện kết hôn năm 2025, đăng ký kết hôn tại UBND xã Diên Phước, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa, nay là xã Diên Thọ, tỉnh Khánh Hòa.

Trong quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc, có sự chia sẻ lẫn nhau. Sau một thời gian, vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn; ông Nhân có lời lẽ xúc phạm nặng nề, phỉ báng, dọa dẫm bà; ông Nhân không chịu đi làm việc

để cùng thực hiện trách nhiệm vợ chồng trong hôn nhân nên vợ chồng sống ly thân. Khi sống ly thân, ông Nhân tiếp tục dọa đánh, dùng những lời lẽ thô tục, phỉ báng bà. Do vậy, bà không còn tình cảm với ông Nhân, hôn nhân giữa vợ chồng không thể tiếp tục nên bà yêu cầu ly hôn với ông Nhân.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

* Bị đơn: Ông Nguyễn Thành Nhân đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng cố tình vắng mặt nên không có lời khai. Tòa án đã tiến hành niêm yết văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng để tiến hành xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Diễm Quỳnh có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Thành Nhân; về con chung, tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3-Khánh Hòa:

- Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, xác định quan hệ tranh chấp đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo quy định tại Điều 26, 35, 68, 96, 97, 98, 195, 196, 203 và Điều 220 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và nguyên đơn đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn cố tình vắng mặt là vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

+ Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Diễm Quỳnh đối với ông Nguyễn Thành Nhân.

+ Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Đề nghị Hội đồng xét xử không giải quyết.

+ Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị Diễm Quỳnh có đơn xin xét xử vắng mặt; ông Nguyễn Thành Nhân vắng mặt lần 2. Do đó, căn cứ quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà Quỳnh, ông Nhân.

[2] Về hôn nhân: Bà Quỳnh, ông Nhân tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Diên Phước, huyện Diên Khánh (nay là xã Diên Thọ), tỉnh Khánh Hòa và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 22/2025 ngày 14/5/2025. Căn cứ Điều 8 và 9 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử nhận định đây là hôn nhân hợp pháp.

- Xét yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Diễm Quỳnh:

Hội đồng xét xử xét thấy, quá trình chung sống thời gian đầu, vợ chồng bà Quỳnh, ông Nhân hạnh phúc, nhưng sau đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã. Ông Nhân có những lời lẽ thô tục xúc phạm nặng nề bà Quỳnh, dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn. Vợ chồng đã sống ly thân. Kết quả xác minh tình trạng hôn nhân giữa bà Quỳnh và ông Nhân thì địa phương không nắm rõ mâu thuẫn vợ chồng. Mặc dù, đây chỉ là lời khai từ phía bà Quỳnh, nhưng ông Nhân cố tình không đến Tòa án để giải quyết vụ án, không thể hiện quan điểm của mình đối với yêu cầu ly hôn của bà Quỳnh. Như vậy, ông Nhân đã từ bỏ quyền, nghĩa vụ chứng minh của mình, nên lời khai của bà Quỳnh là có căn cứ. Đồng thời, thực tế hiện nay bà Quỳnh sống ở nhà bố mẹ ở xã Khánh Sơn. Điều đó cho thấy vợ chồng đã sống ly thân. Hội đồng xét xử xét thấy đời sống vợ chồng giữa bà Quỳnh và ông Nhân không thể tiếp tục, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Quỳnh.

[3] Về nuôi con chung: Bà Quỳnh và ông Nhân không có con chung nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Quỳnh và ông Nhân xác định không có, không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Diễm Quỳnh chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 8, 9 và 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Diễm Quỳnh. Bà Nguyễn Thị Diễm Quỳnh được ly hôn với ông Nguyễn Thành Nhân.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Diễm Quỳnh phải nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tại biên lai số 0005296 ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa, bà Nguyễn Thị Diễm Quỳnh đã đóng xong án phí.

3. Quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Diễm Quỳnh được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Ông Nguyễn Thành Nhân vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng Ktr-NV-THA TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 3-Khánh Hòa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- UBND xã Diên Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Thi